

Quyết định số: 22/2022/HS-GĐT
Ngày 25 tháng 9 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**ỦY BAN THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Việt Cường.

Các thành viên Hội đồng giám đốc thẩm: Ông Nguyễn Văn Tào và ông Trương Minh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tố Nga - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở. Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án hình sự đối với các bị cáo:

1. Ph. sinh năm 1991 (tên gọi khác: T); nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn I, xã L, thị xã H, tỉnh Ha; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 8/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Th và bà Hô; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2012/HSST ngày 27-3-2012, Tòa án nhân dân huyện R, tỉnh K xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong bản án ngày 0-11-2012.

2. O. sinh năm 1990 (tên gọi khác: Y); nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn Phư, xã Lo, huyện D, tỉnh Ha; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 11/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Tr (đã chết) và bà Tu; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 02-4-2015 bị Tòa án nhân dân tỉnh Ha xử phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong ngày 12-3-2017.

3. S. sinh năm 1996; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn Thi, xã Di, huyện D, tỉnh Ha; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 8/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Hư và bà Thu; vợ là Ti và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: ngày 20-5-2020, Công an xã Di, huyện D, tỉnh Ha xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc.

4. Cũ, sinh năm 1995; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn Lư, xã Tho, huyện D, tỉnh Ha; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Tu và bà Ma; vợ là Ngo và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không.

5. Ngh, sinh năm 1978; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn Thi, xã Di, huyện D, tỉnh Ha; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Tri và bà Kha; vợ là Hơ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: ngày 09-6-2020, Tòa án nhân dân tỉnh Y xử phạt 02 năm tù về tội “Đánh bạc”, phạt bổ sung 15.000.000 đồng.

(Vụ án còn có các bị cáo Le bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; các bị cáo Trâ, Hy, Khá, Gia, Mi, Khi, Hô, Ba bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 21 giờ ngày 08-6-2019, C cùng với nhóm bạn là Tê, Tu, Đi, Vô và Khâm tổ chức hát Karaoke tại Phòng số 4 quán Karaoke “X Galaxy” tại thôn Phú Ân Nam 5, xã Ân, huyện D, tỉnh Ha, do bà Thu làm chủ, ông Tra làm quản lý. Trong khi hát, do cả nhóm có nhu cầu sử dụng ma túy, nên C điện thoại cho Le hỏi mua 03 viên ma túy, Le đồng ý. Sau đó, Le điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 79H5-6161 đến khu vực gần Khách sạn Lodge, thành phố Nhàn, tỉnh Ha mua 06 viên ma túy (MDMA) và 01 tép ma túy (Ketamin) của một người đàn ông (không xác định được nhân thân) với giá 2.500.000 đồng rồi đến quán Karaoke “X Galaxy” để bán cho C 03 viên ma túy, với giá 900.000 đồng. Đến khoảng 00 giờ ngày 09-6-2019, C và nhóm bạn sử dụng hết ma túy, nên tiếp tục điện thoại cho Le hỏi mua 03 viên ma túy (MDMA) và 01 chấm khay (Ketamin), Le đồng ý và đến quán Karaoke “X Galaxy” để bán cho C.

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 09-6-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D, tỉnh Ha phối hợp Công an xã Ân tiến hành kiểm tra hành chính quán Karaoke “X Galaxy”, phát hiện Le đứng trước quán có biểu hiện nghi vấn, nên tiến hành kiểm tra và thu giữ trên yên xe mô tô của Le một gói giấy bạc, bên trong chứa 03 viên nén màu vàng và 01 đoạn ống hút màu vàng dài 04 cm được hàn kín 02 đầu, bên trong chứa tinh thể dạng đá màu trắng (ký hiệu A7); thu giữ 01 xe mô tô, biển kiểm soát 79H5-6161 (số máy 5C64595727, số khung RLCS5C640BY595725); 01 điện thoại di động OPPO màu hồng trắng và 2.830.000 đồng của Lê Đình Luyện.

Kiểm tra hành chính các Phòng Karaoke số 7, Phòng số 8, Phòng số 9 và Phòng số 11 phát hiện:

- Tại phòng số 7 có 07 người gồm:

S, Lãm, Đô, Văn, Mi, Ú và Qu. Cơ quan Công an thu giữ chất bột màu trắng trên đĩa sứ và tiến hành niêm phong (ký hiệu A1); thu giữ trong ốp lưng điện thoại di động của Út chất bột màu trắng và tiến hành niêm phong (ký hiệu A2). Các đối tượng trong phòng khai nhận chất bột màu trắng là ma túy do S, Lãm, Đô, Qu và Văn đưa cho Mi đi mua của một người đàn ông (không xác định được nhân thân) tại khu vực cầu Bộ, xã Ân, huyện D về cho cả nhóm sử dụng.

- Tại phòng số 8 có 11 người gồm:

Trân, Cư, Ngh, Minh, Thá, Ma, Ph, Du, O, Nhân và S. Cơ quan Công an phát hiện 03 mảnh viên ma túy trong ví của Trân và tiến hành niêm phong (ký hiệu A3).

Quá trình điều tra xác định tại Phòng số 8: Ph, S, O, Cư mỗi người góp 200.000 đồng, Nghĩa góp 100.000 đồng, tổng cộng 900.000 đồng. Ph dùng số tiền này đến khu vực Khách sạn Lodge, thành phố Nhân mua của một người đàn ông (không xác định được nhân thân) 01 viên ma túy và 01 tép ma túy. Sau đó, đem về quán Karaoke “X Galaxy” cho cả nhóm sử dụng. Trân lấy nửa viên ma túy sử dụng một phần, phần còn lại cất giấu trong ví của mình để tiếp tục sử dụng thì bị thu giữ.

- Tại phòng số 9 có 09 người gồm:

Đức, Vân, Yên, Ôn, Công, Thanh, Ngọc, Tú và Hải. Qua kiểm tra, Cơ quan Công an thu giữ niêm phong 01 bịch nilon chứa chất bột màu trắng đang để trên bàn (ký hiệu A4). Các đối tượng khai nhận chất bột màu trắng là ma túy do Đức, Hải, Vân và Công góp tiền đưa cho Vân đi mua của một người đàn ông (không xác định được nhân thân) ở bên ngoài quán Karaoke “X Galaxy” rồi mang vào cho cả phòng sử dụng.

- Tại phòng số 11 có 07 người gồm:

Hy, Khá, Gia, Mi, Khi, Hồ và Ba. Cơ quan Công an thu giữ chất bột màu trắng và 01 viên nén trên đĩa sứ để trên bàn (ký hiệu A5) và thu giữ trên người Tâm 1/2 viên nén (ký hiệu A6).

Quá trình điều tra xác định: Tuấn, Tâm mỗi người góp 300.000 đồng, Khi, Gia, Hy, Ba và Khá mỗi người góp 200.000 đồng, tổng cộng 1.600.000 đồng. Khiêm dùng số tiền này mua ma túy của một người đàn ông (không xác định được nhân thân) trước quán Karaoke “X Galaxy” 03 viên ma túy và 01 tép ma túy. Sau đó, Khi mang số ma túy vào phòng để trên bàn cho cả nhóm sử dụng. Trong quá trình sử dụng, Trâm lấy 01 phần viên ma túy tổng hợp cất giấu trong túi quần để sử dụng.

Ngoài ra, trong quá trình kiểm tra tại hành lang tầng 01 của quán Karaoke “X Galaxy”, Cơ quan Công an còn thu giữ 01 đoạn ống nhựa được hàn kín 02 đầu, bên trong chứa chất bột màu trắng (ký hiệu A8). Quá trình điều tra, không xác định được của ai.

Tại Kết luận giám định số 305/KLGD ngày 13-6-2019, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà kết luận:

Mẫu A1 là ma túy, có khối lượng: 0,5748 g, loại Ketamine; mẫu A2 là ma túy, có khối lượng: 0,1159 g, loại Ketamine; mẫu A3 là ma túy, có khối lượng: 0,3906 g, loại MDMA; mẫu A4 là ma túy, có khối lượng: 0,2736 g, loại Ketamine; mẫu A5 là ma túy, gồm: loại Ketamine có khối lượng 0,0669 g và loại MDMA có khối lượng

0,3994 g; mẫu A6 là ma túy, có khối lượng: 0,2274 g, loại MDMA; mẫu A7 là ma túy, gồm: loại Ketamine có khối lượng 0,3123 g và loại MDMA có khối lượng 1,0131 g và mẫu A8 là ma túy, có khối lượng: 0,4080 g, loại Letamine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Le khai nhận: Từ cuối tháng 5-2019, Luyện đã 05 lần bán ma túy cho C tại quán Karaoke “X Galaxy”, đến lần thứ 6 thì bị bắt. Số ma túy có được, Luyện mua của người đàn ông (không xác định được nhân thân) ở khu vực Khách sạn Lodge, thành phố Nhân, tỉnh Ha. C thừa nhận nhiều lần mua ma túy của Le để sử dụng. Ph, O, S, C và Ng khai nhận cùng nhau góp tiền để mua ma túy sử dụng chung. Trâ khai nhận trong quá trình sử dụng ma túy, Trâ lấy một phần ma túy cất giấu trong ví của mình để sử dụng. Hồ, Khi, M, Hy, Khá, Ba và Gia khai nhận cùng nhau góp tiền để mua ma túy sử dụng chung.

Tại Cáo trạng số 59/CT-VKSDK ngày 17-11-2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Ha truy tố: Ph, O, S, Lê Quốc Cường và Ng cùng 09 bị can khác về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2022/HSST ngày 05-01-2022, Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Ha quyết định:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Ph, Ng, C, O và S; áp dụng thêm điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo O và S; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo C, xử phạt:

- **Ph** (tên gọi khác: T) **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

- **Ng 01** (**một**) năm **03** (**ba**) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án (được trừ thời gian tạm giam từ ngày 10-3-2021 đến ngày 03-5-2021).

- **C** **01** (**một**) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

- **Lê Ngọc Hóa** (tên gọi khác: Ky) **01** (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án (được trừ thời gian tạm giam từ ngày 10-3-2021 đến ngày 03-5-2021).

- **O 01** (**một**) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành (được trừ thời gian tạm giam từ ngày 10-3-2021 đến ngày 03-5-2021).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với 09 bị cáo khác; quyết định xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong thời hạn kháng cáo, có bị cáo có kháng cáo, nhưng sau đó rút kháng cáo, nên Tòa án nhân dân tỉnh Ha ban hành Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm số 18/2022/HSPT-QĐ ngày 01-4-2022.

- Tại Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 65/QĐ-VC2 ngày 07-9-2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử giám đốc thẩm, hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2022/HSST ngày 05-01-2022 của Tòa án nhân dân huyện D về Phán tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Ph, O, S, C và Ng để điều tra lại theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng bổ sung kháng nghị: Đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các đối tượng **C, S, L, Đ, Q, V, M, H, Đ, V, O và C**, do các đối tượng này thực hiện hành vi đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và đề nghị chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

XÉT THẤY

[1]. Căn cứ lời khai của các bị cáo và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Ph, S, C mỗi người góp 200.000 đồng, còn Ng góp 100.000 đồng rồi đưa cho Ph mua ma túy (Ketamine và MDMA) để cho cả nhóm cùng sử dụng trái phép tại Phòng số 8 quán Karaoke “X Galaxy” gồm: Tr, M, Th, M, N và D. Tại thời điểm kiểm tra, Cơ quan Công an thu giữ trong ví của Tr 03 mảnh viên ma túy (ký hiệu A3, giám định là 0,3906 g ma túy loại MDMA). Lời khai của Ph, S, C và Ng phù hợp với lời khai của Tr, M, Th, M, N và D.

Như vậy, Ph, S, O, C và Ng có hành vi cung cấp ma túy cho 06 đối tượng khác cùng sử dụng trái phép, nên đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm kết án các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 249 của Bộ luật Hình sự là không đúng tội danh, dẫn đến mức hình phạt không tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo.

[2]. Đối với các đối tượng cung cấp và sử dụng trái phép chất ma túy:

- C mua của Le 03 viên ma túy, với giá 900.000 đồng rồi cung cấp cho T, Tu, Đ, V và K sử dụng trái phép tại Phòng số 4 quán Karaoke “X Galaxy”. Sau khi sử dụng hết, C tiếp tục gọi L mang ma túy đến thì bị bắt quả tang. Khi kiểm tra, Cơ quan Công an xác định những đối tượng nêu trên dương tính với ma túy.

Như vậy, căn cứ vào kết quả xét nghiệm ma túy, lời khai của Le, lời khai của C và các đối tượng có liên quan, có căn cứ để xác định: C là người cung cấp ma túy cho 05 đối tượng còn lại sử dụng trái phép, do đó hành vi của C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với C là bỏ lọt người phạm tội.

- S, L, Đ, Q mỗi người góp 500.000 đồng, V góp 2.000.000 đồng rồi đưa cho M đi mua ma túy về cho cả nhóm sử dụng và cung cấp cho đối tượng U sử dụng trái phép tại Phòng số 7 quán Karaoke “X Galaxy”. Tại thời điểm kiểm tra, Cơ quan Công an xác định những đối tượng nêu trên dương tính với ma túy và

thu giữ số ma túy chưa sử dụng hết (chất bột màu trắng trên đĩa sứ, ký hiệu A1, giám định là 0,5748 g, loại Ketamine; trong ốp lưng điện thoại di động của Ú, ký hiệu A2, giám định là 0,1159 g, loại Ketamine).

Như vậy, Sơ, Lãm, Đô, Văn, Qu, Mi có hành vi cung cấp ma túy cho Nguyễn Thị Út sử dụng trái phép, do đó đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Sơ, Lãm, Đô, Văn, Qu và Mi là bỏ lọt người phạm tội.

- **Hải** góp 500.000 đồng; **Đức, Vân** và **Ôn** mỗi người góp 300.000 đồng (Cường góp cho Duyên), **Công** góp 200.000 đồng đưa cho Vân mua ma túy về cho 05 đối tượng (nêu trên) cùng sử dụng và cung cấp cho 03 đối tượng khác sử dụng trái phép tại Phòng số 9 quán Karaoke “X Galaxy”, gồm: Thanh, Ngọc, Tú. Tại thời điểm kiểm tra, Cơ quan Công an xác định những đối tượng nêu trên dương tính với ma túy và thu giữ số ma túy chưa sử dụng hết để trên bàn (ký hiệu A4, giám định là 0,2736 g, loại Ketamine).

Như vậy, Hải, Đức, Vân, Ôn và Công có hành vi cung cấp ma túy cho 03 người khác sử dụng trái phép, do đó đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với 05 đối tượng này là bỏ lọt người phạm tội.

[3]. Để kết án các bị cáo đứng tội danh do hành vi các bị cáo đã thực hiện, cũng như không bỏ lọt người phạm tội, cần huỷ bản án sơ thẩm để điều tra lại theo đúng quy định của pháp luật.

[4]. Đối với Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm số 18/2022/HSPT-QĐ ngày 01-4-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà không vi phạm pháp luật, không liên quan đến các bị cáo mà Tòa án cấp sơ thẩm có sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật, nên Hội đồng giám đốc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 388 và Điều 391 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 65/QĐ-VC2 ngày 07-9-2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

2. Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2022/HS-ST ngày 05-01-2022 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Hà về Phần tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Ph, O, S, C và Ng để điều tra lại.

3. Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng để điều tra lại, theo hướng truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Ph, O, S, C, Ng, C, Sơ, Lãm, Đô, Văn, Qu, Mi, Hải, Đức, Vân, Ôn và Công về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo Điều 255 của Bộ luật Hình sự, theo đúng quy định của pháp luật.

4. Quyết định giám đốc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày Hội đồng giám đốc thẩm ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Đà Nẵng
(02 bản, kèm hồ sơ vụ án);
- VKSND huyện D;
- VKSND tỉnh Ha;
- TANDTC - Vụ I;
- TAND tỉnh Ha;
- TAND huyện D;
- Công an huyện D;
- Trại giam A2, Bộ Công an tại tỉnh Ha
(05 bản, để giao cho các bị cáo S, O,
Cư và Ph, mỗi bị cáo 01 bản);
- Trại giam Xuân Phước, Bộ Công an tại tỉnh
Phú Yên (02 bản, để giao cho bị cáo
Ng 01 bản);
- Chi cục THA dân sự huyện D;
- Lưu: Phòng GDKT I (03 bản), HCTP và LTHS.

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Việt Cường